

وَيَقُولُ الَّذِينَ كَفَرُوا لَسْتَ مُرْسَلًا قُلْ كَفَىٰ بِاللَّهِ شَهِيدًا
بَيْنِي وَبَيْنَكُمْ وَمَنْ عِنْدَهُ عِلْمُ الْكِتَابِ ﴿٤٣﴾

سورة إبراهيم

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

الرَّكِيبِ أَنْزَلْنَاهُ إِلَيْكَ لِتُخْرِجَ النَّاسَ مِنَ الظُّلُمَاتِ
إِلَى النُّورِ بِإِذْنِ رَبِّهِمْ إِلَى صِرَاطٍ الْعَزِيزِ الْحَمِيدِ ﴿١﴾
اللَّهُ الَّذِي لَهُ مَا فِي السَّمَوَاتِ وَمَا فِي الْأَرْضِ وَوَيْلٌ
لِّلْكَافِرِينَ مِنْ عَذَابٍ شَدِيدٍ ﴿٢﴾ الَّذِينَ يَسْتَحِبُّونَ
الْحَيَاةَ الدُّنْيَا عَلَى الْآخِرَةِ وَيَصُدُّونَ عَنْ سَبِيلِ
اللَّهِ وَيَبْغُونَهَا عِوَجًا أُولَئِكَ فِي ضَلَالٍ بَعِيدٍ ﴿٣﴾ وَمَا
أَرْسَلْنَا مِنْ رَّسُولٍ إِلَّا بِلِسَانٍ قَوْمِهِ لِيُبَيِّنَ لَهُمْ
فِيضِلُّ اللَّهُ مَنْ يَشَاءُ وَيَهْدِي مَنْ يَشَاءُ وَهُوَ الْعَزِيزُ
الْحَكِيمُ ﴿٤﴾ وَلَقَدْ أَرْسَلْنَا مُوسَىٰ بِآيَاتِنَا أَنْ أَخْرِجْ
قَوْمَكَ مِنَ الظُّلُمَاتِ إِلَى النُّورِ وَذَكَرْنَاهُمْ بِآيَاتِنَا
اللَّهِ إِنَّ فِي ذَلِكَ لَآيَاتٍ لِّكُلِّ صَبَّارٍ شَكُورٍ ﴿٥﴾

43.- Và những kẻ không có niềm tin bảo: “Người (Muhammad) không phải là một Sứ giả (Rasūl).” Hãy bảo họ: “Allah đủ làm chứng giữa Ta với các người và những ai có hiểu biết về Kinh sách.

IBRĀHĪM¹ (Nabi Ibrāhīm)

Nhân danh Allah, Đấng Rất mực Độ lượng,
Đấng Rất mực Khoan dung

- 1.- *Alif. Lām. Rā.* (Đây là) một Kinh sách mà TA (Allah) ban cho Người (Muhammad) để Người dùng nó đưa nhân loại từ tăm tối ra ánh sáng với sự chấp thuận của *Rabb* (Allah) của họ, hầu đi đến con đường của Đấng Toàn Năng, Đấng Rất đáng Ca-ngợi.
- 2.- Allah là Đấng mà mọi vật trong các tầng trời và mọi vật dưới đất đều thuộc về Ngài. Và những kẻ không có niềm tin (nơi Ngài) sẽ rất thống khổ về một sự trừng phạt khủng khiếp (đang chờ họ):
- 3.- Những ai yêu đời sống trần tục này hơn Đời sau và cản trở người khác không cho theo con đường của Allah và còn tìm cách bẻ cong nó. Họ là những người lầm lạc rất xa.
- 4.- Và không một Sứ giả nào đã được TA phái đến mà lại không nói thứ tiếng của người dân của y, mục đích để y trình bày rõ (Thông điệp của Allah) cho họ. Sau đó, Allah đánh lạc hướng kẻ nào Ngài muốn và hướng dẫn người nào Ngài muốn, bởi vì Ngài là Đấng Toàn Năng, Đấng Rất mực Sáng suốt.
- 5.- Và chắc chắn TA đã cử Mūsa (Môi-se) mang theo những Dấu-lạ của TA đến (làm theo Lệnh Phán:) “Hãy đưa người dân của Người từ tăm tối ra ánh sáng và nhắc nhở họ về những ngày² của Allah. Chắc chắn trong sự việc đó là những Dấu-hiệu cho mỗi người kiên nhẫn và biết ơn.

¹ Abraham trong Kinh Thánh Bible tức phụ thân của Nabi Ismā'il và Nabi Ishāq.

² *Ayyām Allah* = Những ngày của Allah tiêu biểu cho những ngày mà Allah đã ban các ân huệ của Ngài cho người dân Israel.

وَإِذْ قَالَ مُوسَى لِقَوْمِهِ أَذْكُرُونَ نِعْمَةَ اللَّهِ عَلَيْكُمْ
 إِذْ أَنْجَاكُمْ مِنْ آلِ فِرْعَوْنَ يَسُومُونَكُمْ سُوءَ الْعَذَابِ
 وَيُذَبِّحُونَ أَبْنَاءَكُمْ وَيَسْتَحْيُونَ نِسَاءَكُمْ وَفِي
 ذَلِكَ لَكُمْ بَلَاءٌ مِّن رَّبِّكُمْ عَظِيمٌ ﴿٦﴾ وَإِذْ تَأَذَّنَ رَبُّكُمْ
 لَئِن شَكَرْتُمْ لَأَزِيدَنَّكُمْ وَلَئِن كَفَرْتُمْ إِنَّ عَذَابِي
 لَشَدِيدٌ ﴿٧﴾ وَقَالَ مُوسَى إِن تَكْفُرُوا أَنْتُمْ وَمَنْ فِي
 الْأَرْضِ جَمِيعًا فَإِنَّ اللَّهَ لَغَنِيٌّ حَمِيدٌ ﴿٨﴾ أَلَمْ يَأْتِكُمْ نَبَأُ
 الَّذِينَ مِنْ قَبْلِكُمْ قَوْمِ نُوحٍ وَعَادٍ وَثَمُودَ وَالَّذِينَ
 مِنْ بَعْدِهِمْ لَا يَعْلَمُهُمْ إِلَّا اللَّهُ جَاءَتْهُمْ رُسُلُهُمْ
 بِالْبَيِّنَاتِ فَرَدُّوا أَيْدِيَهُمْ فِي أَفْوَاهِهِمْ وَقَالُوا إِنَّا كَفَرْنَا
 بِمَا أُرْسِلْتُمْ بِهِ وَإِنَّا لَفِي شَكِّ مِمَّا تَدْعُونَنَا إِلَيْهِ مُرِيبٍ ﴿٩﴾
 * قَالَتْ رُسُلُهُمْ أَفِي اللَّهِ شَكٌّ فَاطِرِ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ
 يَدْعُوكُمْ لِيَغْفِرَ لَكُمْ مِنْ ذُنُوبِكُمْ وَيُؤَخِّرَكُمْ إِلَى أَجَلٍ
 مُّسَمًّى قَالُوا إِنْ أَنْتُمْ إِلَّا بَشَرٌ مِّثْلُنَا تُرِيدُونَ أَنْ تَصُدُّونَا
 عَمَّا كَانَ يَعْبُدُ آبَاؤُنَا فَآتُونَا بِسُلْطَانٍ مُّبِينٍ ﴿١٠﴾

6.- Và (hãy nhớ) khi Mūsa bảo người dân của người: “Hãy nhớ Ân huệ mà Allah đã ban cho các người khi Ngài cứu các người thoát khỏi đồng bọn của Fir'aun (Phê-rô); chúng hành hạ các người bằng hình phạt tai ác, chúng giết con trai của các người và chỉ tha mạng phụ nữ của các người; và trong sự việc đó, là một sự thử thách ghê gớm từ *Rabb* của các người.”

7.- Và (hãy nhớ) khi *Rabb* (Allah) của các người đã công bố: “Nếu các người biết ơn, TA sẽ ban thêm (Ân huệ của TA) cho các người; nhưng nếu các người phụ ơn thì chắc chắn hình phạt của TA (đối với kẻ bội ơn) sẽ rất khủng khiếp.”

8.- Và Mūsa bảo: “Nếu các người phụ ơn, các người và toàn thể nhân loại trên trái đất, thì (các người nên biết rằng) chắc chắn Allah Tự Đầy-đủ, Rất Đáng Ca tụng (không cần đến ơn nghĩa của các người).

9.- (Hỡi người dân!) Các người đã nghe câu chuyện của những người (đã qua đời) trước các người hay chưa? Đám dân của Nūh, của 'Ād và của Thamūd và của những người (đến) sau họ? Không ai biết rõ họ hơn Allah. Những Sứ giả của họ mang theo những bằng chứng rõ rệt đã đến gặp họ, nhưng họ đưa tay vào miệng (ra vẻ căm tức) và nói: “Chúng tôi không tin tưởng nơi Thông điệp mà quý vị được cử mang đến. Và chúng tôi rất đỗi ngờ vực về điều mà quý vị mời chúng tôi chấp nhận.”

10.- Những vị Sứ giả của họ bảo: “Phải chăng các người ngờ vực về Allah, Đấng đã sáng tạo các tầng trời và trái đất? Ngài kêu gọi các người (tin tưởng) để Ngài có thể tha thứ tội lỗi của các người cho các người và gia hạn cho các người sống đến một thời kỳ ấn định.” Họ đáp: “Quý vị chỉ là những người phạm như chúng tôi. Quý vị có ý định làm cho chúng tôi bỏ những vị mà cha mẹ của chúng tôi đã từng thờ phụng. Thế hãy trưng cho chúng tôi thấy một vài bằng chứng về thẩm quyền rõ-rệt (của quý vị).”

قَالَتْ لَهُمْ رُسُلُهُمْ إِنْ نَحْنُ إِلَّا بَشَرٌ مِّثْلُكُمْ وَلَكِنَّ اللَّهَ
 يَمُنُّ عَلَىٰ مَنْ يَشَاءُ مِنْ عِبَادِهِ ۗ وَمَا كَانَ لَنَا أَنْ نَأْتِيَكُمْ
 بِسُلْطَانٍ إِلَّا بِإِذْنِ اللَّهِ وَعَلَىٰ اللَّهِ فَلْيَتَوَكَّلِ الْمُؤْمِنُونَ
 ﴿١١﴾ وَمَالْنَا إِلَّا لِنَا نَتَّوَكَّلُ عَلَى اللَّهِ وَقَدْ هَدانا سُبُلَنَا وَنَصَرِينَا
 عَلَىٰ مَاءٍ أَدَيْتُمُونَا وَعَلَى اللَّهِ فَلْيَتَوَكَّلِ الْمُتَوَكِّلُونَ
 ﴿١٢﴾ وَقَالَ الَّذِينَ كَفَرُوا الرُّسُلِهِمْ لَنْ يُخْرِجَنَّا مِنْ أَرْضِنَا
 أَوْ لَنَعُودَنَّ فِي مِلَّتِنَا فَأَوْحَىٰ إِلَيْهِمْ رَبُّهُمْ لَنْهَكَنَّ
 الظَّالِمِينَ ﴿١٣﴾ وَلَنُسَكِّنَنَّكُمْ الْأَرْضَ مِنْ بَعْدِهِمْ
 ذَٰلِكَ لِمَنْ خَافَ مَقَامِي وَخَافَ وَعِيدِ ﴿١٤﴾ وَأَسْتَفْتَحُوا
 وَخَابَ كُلُّ جَبَّارٍ عَنِيدٍ ﴿١٥﴾ مِّنْ وَرَائِهِ جَهَنَّمُ وَيُسْقَىٰ
 مِنْ مَّاءٍ صَدِيدٍ ﴿١٦﴾ يَتَجَرَّعُهُ وَلَا يَكَادُ يُسِيغُهُ وَيَأْتِيهِ
 الْمَوْتُ مِنْ كُلِّ مَكَانٍ وَمَا هُوَ بِمَيِّتٍ ۗ وَمِنْ وَرَائِهِ
 عَذَابٌ غَلِيظٌ ﴿١٧﴾ مَثَلُ الَّذِينَ كَفَرُوا بِرَبِّهِمْ أَعْمَالُهُمْ
 كَرَمَادٍ اشْتَدَّتْ بِهِ الرِّيحُ فِي يَوْمٍ عَاصِفٍ لَا يَقْدِرُونَ
 مِمَّا كَسَبُوا عَلَىٰ شَيْءٍ ۗ ذَٰلِكَ هُوَ الضَّلَالُ الْبَعِيدُ ﴿١٨﴾

11.- Những vị Sứ giả của họ bảo: “Quả thật, chúng tôi chỉ là những người phàm như các ông, nhưng Allah ban Ân huệ cho người nào Ngài muốn trong số bề-tôi của Ngài. Và chúng tôi chỉ có thể trưng bày cho các ông một thẩm quyền (dấu-hiệu) khi nào Allah chấp thuận. Và những người có đức tin nên phó thác cho Allah.

12.- “Và tại sao chúng tôi lại không tin cây mà phó thác cho Allah bởi vì chắc chắn Ngài đã chỉ dẫn các đường lối của chúng tôi cho chúng tôi và chắc chắn chúng tôi sẽ kiên nhẫn chịu đựng sự hành hạ mà các ông đã đối xử với chúng tôi. Và những người tin cây nên phó thác cho Allah.”

13.- Và những kẻ không có niềm tin nói với những Sứ giả của họ: “Chắc chắn chúng tôi sẽ phải đuổi quý vị ra khỏi xứ hoặc quý vị phải trở lại với tín ngưỡng của chúng tôi.” Bởi thế, *Rabb* của Họ đã mặc khải cho Họ: “Chắc chắn TA (Allah) sẽ tiêu diệt những kẻ làm điều sai quấy.

14.- “Và chắc chắn TA sẽ định cư các người trên trái đất sau chúng. Đó là (phần thưởng) dành cho ai là người sợ việc đứng trước mặt TA (vào Ngày Phán xử Cuối cùng) và sợ lời hăm dọa (trừng phạt) của TA.”

15.- Và chúng¹ cầu xin cho được thành công nhưng mỗi tên bạo ngược đều bị xử thất bại.

16.- Trước mặt y sẽ là Hỏa Ngục và y sẽ bị bắt uống một loại nước sôi hôi thúi,

17.- Y sẽ uống nó từng ngụm nhưng khó nuốt xuống cổ họng. Và cái chết bao vây y tứ phía, nhưng y sẽ không chết ngay. Và trước mặt y sẽ là một sự trừng phạt khắc nghiệt.

18.- Hình ảnh của những kẻ phủ nhận Đức *Rabb* (Allah) của họ (như sau): việc làm của họ là các đồng tro tàn mà gió sẽ thổi bay đi dũ dội vào một ngày bão tố, họ sẽ không thể định đoạt được gì về những vật mà họ đã thu hoạch. Việc lạc đạo sẽ xa tít như thế.

¹ Chúng, ngôi thứ ba số nhiều ở đây tiêu biểu cho những kẻ làm điều sai quấy được nhắc qua ở câu 13 trên. Theo một số học giả, thì chúng (họ) ở đây tiêu biểu cho các Sứ giả của Allah. Nếu thế, câu này có thể hiểu như sau: “Các Sứ giả của Allah cầu xin cho được thắng lợi và từng tên bạo ngược sẽ thất bại.”

أَلَمْ تَرَ أَنَّ اللَّهَ خَلَقَ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضَ بِالْحَقِّ إِنْ يَشَأْ
 يُدْهِبْكُمْ وَيَأْتِ بِخَلْقٍ جَدِيدٍ ﴿١٩﴾ وَمَا ذَلِكَ عَلَى اللَّهِ بِعَزِيزٍ
 ﴿٢٠﴾ وَبَرَزُوا لِلَّهِ جَمِيعًا فَقَالَ الضُّعَفَاءُ لِلَّذِينَ اسْتَكْبَرُوا
 إِنَّا كُنَّا لَكُمْ تَبَعًا فَهَلْ أَنْتُمْ مُغْنُونَ عَنَّا مِنْ عَذَابِ اللَّهِ
 مِنْ شَيْءٍ قَالُوا لَوْ هَدَّيْنَا اللَّهُ لَهَدَيْنَاكُمْ سَوَاءٌ عَلَيْنَا
 أَجْرِعْنَا أَمْ صَبَرْنَا مَا لَنَا مِنْ مَحِيصٍ ﴿٢١﴾ وَقَالَ الشَّيْطَانُ لِمَا
 قُضِيَ الْأَمْرُ إِنَّ اللَّهَ وَعَدَكُمْ وَعَدَ الْحَقِّ وَعَدْتُكُمْ
 فَأَخْلَفْتُكُمْ وَمَا كَانَ لِي عَلَيْكُمْ مِنْ سُلْطَانٍ إِلَّا
 أَنْ دَعَوْتُكُمْ فَاسْتَجَبْتُمْ لِي فَلَا تَلُمُونِي وَلَوْلَمْوَ أَنْفُسَكُمْ
 مَا أَنَا بِمُصْرِخِكُمْ وَمَا أَنْتُمْ بِمُصْرِخِي إِنْ كَفَرْتُمْ
 بِمَا أَشْرَكْتُمْ مِنْ قَبْلُ إِنَّ الظَّالِمِينَ لَهُمْ عَذَابٌ
 أَلِيمٌ ﴿٢٢﴾ وَأَدْخِلَ الَّذِينَ ءَامَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ جَنَّاتٍ
 تَجْرِي مِنْ تَحْتِهَا الْأَنْهَارُ خَالِدِينَ فِيهَا بِإِذْنِ رَبِّهِمْ تَحِيَّتُهُمْ
 فِيهَا سَلَامٌ ﴿٢٣﴾ أَلَمْ تَرَ كَيْفَ ضَرَبَ اللَّهُ مَثَلًا كَلِمَةً طَيِّبَةً
 كَشَجَرَةٍ طَيِّبَةٍ أَصْلُهَا ثَابِتٌ وَفَرْعُهَا فِي السَّمَاءِ ﴿٢٤﴾

19.- Há Người không nhận thấy vì Chân-lý mà Allah đã tạo hóa các tầng trời và trái đất hay sao? Nếu muốn, Ngài sẽ tiêu diệt các người và làm ra một tạo hóa mới (để thay thế các người).

20.- Và đối với Allah, việc làm đó chẳng có gì to tát (khó khăn).

21.- Và tất cả sẽ đến trình diện Allah. Rồi những người cô thế sẽ nói với những vị lãnh tụ ngạo ngược như sau: “Quả thật, chúng tôi là đệ tử của quý ngài, há quý ngài giúp chúng tôi thoát khỏi sự trừng phạt của Allah được tí nào hay chẳng?” Chúng sẽ đáp: “Giá Allah đã hướng dẫn chúng tôi thì chúng tôi đã hướng dẫn quý ông lại rồi. Giờ đây đây chúng ta có than van kêu gào hay ráng chịu đi nữa thì điều đó cũng bằng thừa. Bởi vì chúng ta không còn lối thoát nào khác.”

22.- Và khi công việc (xét xử) đã được quyết định, *Shaytān* sẽ nói: “Quả thật, Allah đã giữ đúng Lời hứa với các người và ta cũng đã hứa nhưng thất hứa với các người. Và ta chẳng có quyền gì đối với các người ngoại trừ việc kêu gọi để dắt các người (đi lạc), rồi các người đã nghe theo ta. Bởi thế, chớ nên trách ta mà hãy tự trách mình. Giờ đây ta chẳng cứu được các người và các người cũng chẳng cứu được ta. Quả thật, ta phủ nhận việc các người đã cho ta là một kẻ 'hợp tác' với Allah trước đây. Quả thật, những kẻ sai phạm sẽ bị trừng phạt đau đớn.”

23.- Còn những ai có đức tin và làm việc thiện thì sẽ được đưa vào các Ngôi vườn (Thiên đàng) bên dưới có các dòng sông chảy để vào ở trong đó đời đời theo sự chấp nhận của *Rabb* của họ. Lời chào đón họ trong đó sẽ là '*Salām*' (Bình an!).

24.- Há Người (Muhammad) đã không thấy việc Allah đưa ra một hình ảnh về một Lời nói tốt¹ hay sao? Nó như một loại cây tốt. Rễ của nó mọc vững chắc và cành của nó vươn cao lên trời,

¹ *Kalimah tayyib* tức *Lā ilāha ill Allah, Muhammad ur-Rasūl ull-Allah* (không có Thượng Đế nào duy chỉ Allah là Thượng Đế, Muhammad là Sứ giả của Allah hay Thiên sứ)

تُوتِي أَكْلَهَا كُلِّ حِينٍ بِإِذْنِ رَبِّهَا وَيَضْرِبُ اللَّهُ الْأَمْثَالَ
لِلنَّاسِ لَعَلَّهُمْ يَتَذَكَّرُونَ ﴿٢٥﴾ وَمَثَلُ كَلِمَةٍ خَبِيثَةٍ
كَشَجَرَةٍ خَبِيثَةٍ اجْتُثَّتْ مِنْ فَوْقِ الْأَرْضِ مَا لَهَا مِنْ
قَرَارٍ ﴿٢٦﴾ يُثَبِّتُ اللَّهُ الَّذِينَ ءَامَنُوا بِالْقَوْلِ الثَّابِتِ فِي الْحَيَاةِ
الدُّنْيَا وَفِي الْآخِرَةِ وَيُضِلُّ اللَّهُ الظَّالِمِينَ وَيَفْعَلُ اللَّهُ
مَا يَشَاءُ ﴿٢٧﴾ * أَلَمْ تَرَ إِلَى الَّذِينَ بَدَّلُوا نِعْمَتَ اللَّهِ كُفْرًا
وَأَحَلُّوا قَوْمَهُمْ دَارَ الْبَوَارِ ﴿٢٨﴾ جَهَنَّمَ يَصَلُّونَهَا وَبَسَّسَ
الْقَرَارِ ﴿٢٩﴾ وَجَعَلُوا لِلَّهِ أَنْدَادًا لِيُضِلُّوا عَنْ سَبِيلِهِ قُلْ
تَمَتَّعُوا فَإِن مَصِيرَكُمْ إِلَى النَّارِ ﴿٣٠﴾ قُلْ لِعِبَادِيَ الَّذِينَ
ءَامَنُوا يُقِيمُوا الصَّلَاةَ وَيُنْفِقُوا مِمَّا رَزَقْنَاهُمْ سِرًّا وَعَلَانِيَةً
مِّن قَبْلِ أَن يَأْتِيَ يَوْمٌ لَا بَيْعُ فِيهِ وَلَا خِلَالٌ ﴿٣١﴾ اللَّهُ الَّذِي
خَلَقَ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضَ وَأَنْزَلَ مِنَ السَّمَاءِ مَاءً فَأَخْرَجَ
بِهِ مِنَ الثَّمَرَاتِ رِزْقًا لِّكُمْ وَسَخَّرَ لَكُمُ الْفُلْكَ لِتَجْرِيَ
فِي الْبَحْرِ بِأَمْرِهِ وَسَخَّرَ لَكُمُ الْأَنْهَارَ ﴿٣٢﴾ وَسَخَّرَ لَكُمُ
الشَّمْسَ وَالْقَمَرَ دَائِبِينَ وَسَخَّرَ لَكُمُ اللَّيْلَ وَالنَّهَارَ ﴿٣٣﴾

- 25.- Nó cho ra trái vào bất cứ mùa nào theo Phép của *Rabb* của nó. Allah đưa ra thí dụ so sánh cho nhân loại để may ra họ ghi nhớ.
- 26.- Còn hình ảnh về một Lời nói xấu thì như là một loại cây xấu, rễ của nó nhô lên khỏi mặt đất và không đứng vững.
- 27.- Allah với Lời nói vững chắc của Ngài sẽ củng cố vững chắc những ai tin tưởng trên trần thế này và ở Đời Sau. Và Allah sẽ bỏ mặc những kẻ làm điều sai quấy đi lạc bởi vì Allah làm bất cứ điều gì Ngài muốn.
- 28.- Há Người không thấy những kẻ đã đổi Ân huệ của Allah lấy sự không tin và đưa người dân của chúng đi vào Ngôi nhà tiêu diệt ư?
- 29.- Hỏa Ngục, mà chúng sẽ bị nướng trong đó, (và là) một nơi nghỉ rất xấu.
- 30.- Và chúng dựng những đối thủ ngang vai với Allah hầu mong dắt thiên hạ đi lạc khỏi Con đường của Ngài. Hãy bảo chúng: "Hãy hưởng thụ đi. Rồi chắc chắn trạm đến cuối cùng của các người là Hỏa ngục."
- 31.- (Hỡi Muhammad!) hãy bảo các bề-tôi của TA, những ai có đức tin, rằng họ phải chu đáo dâng lễ nguyện (*Salāh*) và chi dùng một cách kín đáo hay công khai (để làm việc thiện) phần bổng lộc mà TA đã ban cấp trước khi xảy ra Ngày sẽ không có sự đổi chác cũng sẽ không có tình bạn hữu (giúp đỡ) nào trong đó.
- 32.- Allah là Đấng đã tạo hóa các tầng trời và trái đất và cho mưa từ trên trời xuống mà Ngài dùng để làm mọc ra cây trái làm thực phẩm cho các người và Ngài đã chế ngự tàu bè cho các người để các người có thể giương buồm vượt trùng dương theo sự chỉ huy của Ngài; và Ngài cũng đã chế ngự sông ngòi cho các người (sử dụng).
- 33.- Và Ngài đã chế ngự mặt trời và mặt trăng, (làm cho) cả hai di chuyển (theo quỹ đạo của chúng) và Ngài đã chế ngự ban ngày và ban đêm cho các người;

وَءَاتَاكُمْ مِنْ كُلِّ مَا سَأَلْتُمُوهُ وَإِنْ تَعَدُّوا نِعْمَتَ اللَّهِ
 لَا تَحْصُوهَا إِنَّ الْإِنْسَانَ لَظَلُومٌ كَفَّارٌ ﴿٣٤﴾ وَإِذْ قَالَ إِبْرَاهِيمُ
 رَبِّ اجْعَلْ هَذَا الْبَلَدَ آمِنًا وَاجْنُبْنِي وَبَنِيَّ أَنْ نَعْبُدَ
 الْأَصْنَامَ ﴿٣٥﴾ رَبِّ إِنَّهُمْ أَضَلَلَنَ كَثِيرًا مِّنَ النَّاسِ فَمَنْ
 تَبِعَنِي فَإِنَّهُ مِنِّي وَمَنْ عَصَانِي فَإِنَّكَ غَفُورٌ رَّحِيمٌ ﴿٣٦﴾ رَبَّنَا
 إِنِّي اسْكَنْتُ مِنْ ذُرِّيَّتِي بُوَادٍ غَيْرِ ذِي زَرْعٍ عِنْدَ بَيْتِكَ
 الْمُحَرَّمِ رَبَّنَا لِيُقِيمُوا الصَّلَاةَ فَاجْعَلْ أَفْعِدَةً مِّنَ النَّاسِ
 تَهْوِي إِلَيْهِمْ وَارْزُقْهُمْ مِّنَ الثَّمَرَاتِ لَعَلَّهُمْ يَشْكُرُونَ
 ﴿٣٧﴾ رَبَّنَا إِنَّكَ تَعَلَّمَ مَا نُخْفِي وَمَا نُعْلِنُ وَمَا يَخْفَى عَلَى اللَّهِ
 مِنْ شَيْءٍ فِي الْأَرْضِ وَلَا فِي السَّمَاءِ ﴿٣٨﴾ الْحَمْدُ لِلَّهِ الَّذِي
 وَهَبَ لِي عَلَى الْكِبَرِ إِسْمَاعِيلَ وَإِسْحَاقَ إِنَّ رَبِّي لَسَمِيعٌ
 الدُّعَاءِ ﴿٣٩﴾ رَبِّ اجْعَلْنِي مُقِيمَ الصَّلَاةِ وَمِنْ ذُرِّيَّتِي رَبَّنَا
 وَتَقَبَّلْ دُعَاءِ ﴿٤٠﴾ رَبَّنَا اغْفِرْ لِي وَلِوَالِدَيَّ وَلِلْمُؤْمِنِينَ
 يَوْمَ يَقُومُ الْحِسَابُ ﴿٤١﴾ وَلَا تَحْسَبَنَّ اللَّهُ غَفْلًا عَمَّا يَعْمَلُ
 الظَّالِمُونَ إِنَّمَا يُؤَخِّرُهُمْ لِيَوْمٍ تَشْخَصُ فِيهِ الْأَبْصَارُ ﴿٤٢﴾

34.- Và Ngài đã ban cho các người tất cả những gì mà các người yêu cầu. Và nếu đếm các Ân huệ của Allah, thì các người không đếm xiết. Chắc chắn con người là một kẻ làm điều sai quấy, bội ơn.

35.- Và (hãy nhớ) khi Ibrāhīm cầu nguyện, thưa: “*Lay Rabb* của bề tôi! Xin Ngài làm cho thành phố (Makkah) này thanh bình và yên ổn và giữ bề tôi và con cháu của bề tôi xa khỏi việc thờ cúng các thần tượng;

36.- “*Lay Rabb* của bề tôi! Chắc chắn chúng (những thần tượng) đã dất nhiều người đi lạc. Bởi thế, ai tuân theo bề tôi thì sẽ là người của bề tôi và ai bất tuân thì Ngài vẫn là Đấng Hằng Tha thứ, Rất mực Khoan dung.

37.- “*Lay Rabb* chúng tôi! Bề tôi đã định cư con cháu¹ của bề tôi nơi thung lũng (Makkah) không có đất đai trồng trọt, gần Ngôi Đền thiêng của Ngài (*Ka'bah*) để cho chúng có thể, thưa *Rabb* chúng tôi, dâng lễ nguyện (*Salāh*). Bởi thế, xin Ngài làm cho tấm lòng của một số nhân loại đóai thương mà nuôi chúng với hoa quả (của họ) để chúng có thể tạ ân Ngài.

38.- “*Lay Rabb* chúng tôi! Chắc chắn Ngài biết rõ điều chúng tôi giấu giếm và điều chúng tôi bộc lộ. Bởi vì không một điều (vật) gì dưới đất và trên trời có thể giấu giếm khỏi Allah đấng.

39.- “Mọi lời ca tụng và tri ân đều dâng lên Allah, Đấng đã ban cho bề tôi, dù tuổi đã già, (hai đứa con) *Ismā'īl* và *Ishāq*². Chắc chắn *Rabb* của bề tôi là Đấng Hằng Nghe lời cầu nguyện (của các bề tôi của Ngài).

40.- “*Lay Rabb* của bề tôi! Xin Ngài làm cho bề tôi thành một người giữ vững lễ nguyện (*Salāh*) và từ con cháu của bề tôi nữa. *Lay Rabb* chúng tôi, xin Ngài chấp nhận lời cầu nguyện của bề tôi.

41.- “*Lay Rabb* chúng tôi! Xin Ngài tha thứ cho bề tôi và cha mẹ của bề tôi và những người có đức tin vào Ngày mà việc xét xử sẽ được thiết lập.”

42.- Và chớ nghĩ rằng Allah làm ngơ về các điều mà những kẻ sai quấy đã làm. Ngài chỉ triển hạn cho họ sống đến Ngày mà cặp mắt của họ sẽ nhìn trần tráo,

¹ Nabi Ibrāhīm đã đưa người vợ Hajar và đưa con *Ismā'īl* đến định cư tại thung lũng Makkah. (Xem tiểu sử của Nabi Muhammad của Ibn Ishāq và Ibn Hishām)

² Nabi Ibrāhīm có đứa con trai đầu *Ismā'īl* (*Ishmael*) với người vợ kế Hajar khi Người được 86 tuổi. Đến 100 tuổi thì Người có thêm đứa con trai thứ *Ishāq* (*Isaac*) với người vợ chính *Sārah*. (Xem Cựu ước, Sáng thế ký 17:24-25)

مُهْطِعِينَ مُقْنِعِي رُءُوسِهِمْ لَا يَرْتَدُّ إِلَيْهِمْ طَرْفُهُمْ ۖ
 وَأَفْعَدَتْهُمْ حَوَاءً ۝٤٣ وَأَنْذِرِ النَّاسَ يَوْمَ يَا تَيْهَمُ الْعَذَابُ
 فَيَقُولُ الَّذِينَ ظَلَمُوا رَبَّنَا أَخْرِنَا إِلَىٰ أَجَلٍ قَرِيبٍ نُّجِبُ
 دَعْوَتَكَ وَنَتَّبِعِ الرَّسُولَ ۖ أَوْلَمْ تَكُونُوا أَقْسَمْتُمْ مِّنْ قَبْلُ
 مَا لَكُمْ مِّنْ زَوَالٍ ۝٤٤ وَسَكَنتُمْ فِي مَسْكِينَ الَّذِينَ ظَلَمُوا
 أَنفُسَهُمْ وَتَبَيَّنَ لَكُمْ كَيْفَ فَعَلْنَا بِهِمْ وَضَرَبْنَا لَكُمْ
 الْأَمْثَالَ ۝٤٥ وَقَدْ مَكَرُوا مَكْرَهُمْ وَعِنْدَ اللَّهِ مَكْرُهُمْ
 وَإِن كَانَ مَكْرُهُمْ لِتَزُولَ مِنْهُ الْجِبَالُ ۝٤٦ فَلَا
 تَحْسَبَنَّ اللَّهَ مُخْلِفَ وَعْدِهِ رُسُلَهُ ۚ إِنَّ اللَّهَ عَزِيزٌ
 ذُو انْتِقَامٍ ۝٤٧ يَوْمَ تُبَدَّلُ الْأَرْضُ غَيْرَ الْأَرْضِ وَالسَّمَوَاتُ
 وَبَرَزُوا لِلَّهِ الْوَاحِدِ الْقَهَّارِ ۝٤٨ وَتَرَى الْمُجْرِمِينَ يَوْمَئِذٍ
 مُّقْرَنِينَ فِي الْأَصْفَادِ ۝٤٩ سَرَابِلُهُمْ مِّنْ قَطِرَانٍ وَتَغْشَىٰ
 وُجُوهَهُمُ النَّارُ ۝٥٠ لِيَجْزِيَ اللَّهُ كُلَّ نَفْسٍ مَّا كَسَبَتْ
 إِنَّ اللَّهَ سَرِيعُ الْحِسَابِ ۝٥١ هَذَا بَلَاغٌ لِلنَّاسِ وَلِيُنذِرُوا بِهِ
 وَلِيَعْلَمُوا أَنَّمَا هُوَ إِلَهٌُ وَاحِدٌ وَلِيَذَّكَّرَ أُولُو الْأَلْبَابِ ۝٥٢

43.- Kinh hãi chạy đến trước, ngẩng cổ và ngóc đầu nhìn đăm đăm, cặp mắt không quay về nhìn mình, và tấm lòng trống trải.

44.- Do đó, (hỡi Muhammad!) hãy báo trước cho nhân loại biết về một Ngày mà họ sẽ chịu hình phạt. Lúc đó, những kẻ làm điều sai quấy sẽ (lạy lục Allah) thưa: “Lạy *Rabb* chúng tôi! Xin Ngài tạm hoãn cho chúng tôi đến một thời kỳ gần kề, chúng tôi sẽ đáp lại lời gọi của Ngài và sẽ tuân theo các Sứ giả (của Ngài)!” “Sao! Há các người đã từng thể thốt trước đây rằng các người sẽ không suy tàn (chết) hay sao?”

45.- “Và các người đã tá túc trong nhà của những kẻ đã từng làm hại bản thân mình và các người đã thấy *TA* đã đối xử với chúng như thế nào; và *TA* đưa ra những thí dụ để cho các người (suy ngẫm).”

46.- Và chắc chắn họ đã âm mưu đặt kế hoạch nhưng kế hoạch của họ nằm nơi Allah dấu rằng kế hoạch dữ dội đến mức có thể lay chuyển núi non.

47.- Bởi thế, chớ nghĩ rằng Allah sẽ thất hứa với các Sứ giả của Ngài. Chắc chắn Allah là Đấng Toàn Năng, nắm việc trừng phạt.

48.- (Hãy cảnh cáo họ về) một Ngày mà trái đất này sẽ biến thành một trái đất khác và các tầng trời cũng thế, và (nhân loại) sẽ đến trình diện Allah, Đấng Duy Nhất, Đấng Ngự trị.

49.- Vào Ngày đó, Người sẽ thấy những kẻ tội lỗi sẽ bị trói xích với nhau.

50.- Áo quần của chúng sẽ bằng hắc ín và mặt của chúng sẽ bị bao phủ bằng một lớp lửa.

51.- (Làm thế) để Allah tưởng thưởng (hoặc trừng phạt) mỗi linh hồn về những điều mà họ đã thu hoạch. Chắc chắn, Allah Rất nhanh trong việc thanh toán (xét xử).

52.- (*Qur'ān*) này là Thông điệp được ban cho nhân loại dùng để nhắc nhở và để biết rằng quả thật Ngài (Allah) là Thượng Đế Duy Nhất và để cho những người hiểu biết lưu ý cảnh giác.